

Số: 01 /2018/TT-BTTTT

Hà Nội, ngày 29 tháng 3 năm 2018

THÔNG TƯ

**Ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật về đo kiểm
trong lĩnh vực phát thanh, truyền hình**

Căn cứ Luật Viễn thông ngày 23/11/2009;

Căn cứ Luật Tần số vô tuyến điện ngày 23/11/2009;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 201-CP ngày 26/5/1981 của Hội đồng Chính phủ về quản lý định mức kinh tế - kỹ thuật;

Căn cứ Nghị định số 17/2017/NĐ-CP ngày 17/02/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Nghị định số 06/2016/NĐ-CP ngày 18/01/2016 của Chính phủ về quản lý, cung cấp và sử dụng dịch vụ phát thanh, truyền hình;

Thực hiện Quyết định số 2504/QĐ-TTg ngày 23/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính,

Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật về đo kiểm trong lĩnh vực phát thanh, truyền hình.

Điều 1. Ban hành kèm theo Thông tư này định mức kinh tế - kỹ thuật về đo kiểm trong lĩnh vực phát thanh, truyền hình, gồm:

1. Định mức đo kiểm phơi nhiễm trường điện từ của các đài phát thanh, truyền hình.

2. Định mức đo kiểm chất lượng dịch vụ IPTV (dịch vụ truyền hình cáp giao thức Internet) trên mạng viễn thông công cộng cố định.

3. Định mức đo kiểm chất lượng tín hiệu truyền hình cáp số DVB-C tại điểm kết nối thuê bao.

4. Định mức đo kiểm tín hiệu truyền hình cáp tương tự tại điểm kết nối thuê bao.

5. Định mức đo kiểm tín hiệu phát truyền hình kỹ thuật số DVB-T2.

6. Định mức đo kiểm chất lượng tín hiệu truyền hình kỹ thuật số vệ tinh DVB-S và DVB-S2 tại điểm thu.

7. Định mức đo kiểm chất lượng tín hiệu truyền hình kỹ thuật số mặt đất DVB-T2 tại điểm thu.

Điều 2. Phạm vi định mức

Định mức kinh tế - kỹ thuật về đo kiểm trong lĩnh vực phát thanh, truyền hình ban hành kèm theo Thông tư này quy định các mức hao phí tối đa trực tiếp để hoàn thành một công tác đo kiểm trong lĩnh vực phát thanh, truyền hình, bao gồm: Hao phí về vật liệu, hao phí về nhân công, hao phí về máy móc, thiết bị. Định mức này chưa bao gồm hao phí di chuyển lao động, máy móc, thiết bị và các hao phí gián tiếp được phân bổ trong từng công tác đo kiểm.

Điều 3. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước thực hiện công tác đo kiểm trong lĩnh vực phát thanh, truyền hình theo quy định của pháp luật.

2. Khuyến khích đơn vị đo kiểm không sử dụng ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động đo kiểm trong lĩnh vực phát thanh, truyền hình áp dụng định mức kinh tế - kỹ thuật ban hành kèm theo Thông tư này.

Điều 4. Áp dụng định mức

Định mức kinh tế - kỹ thuật về đo kiểm trong lĩnh vực phát thanh, truyền hình là cơ sở để các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng đơn giá, dự toán kinh phí thực hiện công tác đo kiểm trong lĩnh vực phát thanh, truyền hình và quản lý kinh tế trong quá trình thực hiện hoạt động đo kiểm.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 6 năm 2018.

2. Trường hợp, hoạt động đo kiểm có tính chất đặc thù, việc áp dụng định mức ban hành kèm theo Thông tư này không phù hợp, cơ quan thực hiện công tác đo kiểm xây dựng định mức báo cáo cơ quan chủ quản đề nghị Bộ Thông tin và Truyền thông xem xét, ban hành hoặc chấp thuận để cơ quan chủ quản ban hành.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh về Bộ Thông tin và Truyền thông để xem xét, giải quyết. /

Nơi nhận:

- Thủ tướng và các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Văn phòng Quốc hội;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Bộ TTTT: Bộ trưởng và các Thứ trưởng, các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, Công TTĐT Bộ;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Sở TTTT các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Công báo, Công thông tin điện tử Chính phủ;
- Lưu: VT, KHTC.

BỘ TRƯỞNG



Trương Minh Tuấn

ĐỊNH MỨC KINH TẾ - KỸ THUẬT
VỀ ĐO KIỂM TRONG LĨNH VỰC PHÁT THANH, TRUYỀN HÌNH

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-BTTTT ngày 29/3/2018
của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)*

PHẦN I
HƯỚNG DẪN CHUNG

1. Giải thích từ ngữ

Trong định mức này các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- a) “Đo kiểm” là thực hiện thử nghiệm để xác định một hay nhiều đặc tính kỹ thuật của một đối tượng theo các quy chuẩn và tiêu chuẩn áp dụng.
- b) “Khách hàng” là các cơ quan, đơn vị, các doanh nghiệp và tổ chức, cá nhân có yêu cầu đo kiểm trong lĩnh vực phát thanh truyền hình.
- c) “Điểm đo” là vị trí nằm trong vùng đo nơi thực hiện đo các giá trị theo các quy chuẩn và tiêu chuẩn áp dụng.
- d) “Vùng đo” là phân vùng của vùng chứa các vị trí điểm đo khác nhau cần đo kiểm.
- đ) “Vùng tuân thủ” là vùng thể tích được bao bởi đường biên tuân thủ (Đường biên tuân thủ là đường bao xác định một vùng thể tích mà ngoài vùng đó mức phơi nhiễm tại bất cứ vị trí nào cũng không vượt quá mức giới hạn phơi nhiễm, không tính đến ảnh hưởng của các nguồn bức xạ khác).
- e) “Vùng liên quan” là vùng xung quanh ăng ten, trong đó tỷ lệ phơi nhiễm do ăng ten đó gây ra lớn hơn 0,05
- g) “Vùng thâm nhập” là nơi có thể diễn ra các hoạt động đi lại, sinh hoạt trong điều kiện bình thường của người dân.

2. Yêu cầu về quy chuẩn kỹ thuật quốc gia trong hoạt động đo kiểm

Hoạt động đo kiểm được áp dụng định mức này để xác định hao phí phải tuân thủ các quy định về quy chuẩn kỹ thuật quốc gia được ban hành tại các văn bản sau: